

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**  
Bản án số: **56/2020/HS-ST**  
Ngày: 19 - 8 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Văn Đây

Bà Nguyễn Thị Chi

*Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:* Ông Mai Thời Vũ – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với:

***1. Bị cáo:***

**Lê Hùng M**, sinh ngày 25 tháng 01 năm 2002 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: 37C4, khu phố 3, phường X2, Thành phố B, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: học sinh. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Phi H4, sinh năm: 1967; và bà: Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1971. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 28/02/2020 và chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

***2. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

2.1. Anh Nguyễn Hoàng Th, sinh năm: 2003.

- Người đại diện hợp pháp của anh Th: Bà Cao Thị Th1, sinh năm: 1978.

Cùng địa chỉ: 20A2/280, khu phố X3, phường L3, Thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

2.2. Anh Hoàng Nguyên N, sinh năm: 2003.

- Người đại diện hợp pháp của anh N: Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ X, ấp NT, xã V, huyện N1, tỉnh Đồng Nai.

### **3. Những người làm chứng:**

3.1. Anh Trần Văn H, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Tổ X, ấp NT, xã V, huyện N1, tỉnh Đồng Nai.

3.2. Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm: 2005.

- Người đại diện hợp pháp của anh P: Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Tổ X, ấp NT, xã V, huyện N1, tỉnh Đồng Nai.

3.3. Ông Nguyễn Văn X1, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: 0461, tổ 10, ấp T3, xã T4, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2020, Lê Hùng M sử dụng tài khoản facebook có nickname “PK” tham gia với nhóm facebook “Cùng buôn bán kiếm tiền” và kết bạn với tài khoản có nickname “Kẻ đánh cắp Trái tim” của người thanh niên (không rõ lai lịch) để trao đổi việc mua tiền giả mang về bán lại cho người khác kiếm lời. Ngày 21/02/2020, người có nickname “Kẻ đánh cắp Trái tim” hẹn gặp Lê Hùng M tại khu S thuộc phường X2, Thành phố B, tỉnh Bến Tre. Tại đây, người này đưa cho M 36 tờ tiền giả, mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng/tờ) và thỏa thuận sau khi bán được tiền giả thu về tiền thật thì M phải trả cho người thanh niên này là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) tiền thật.

Sau khi có tiền giả, M thực hiện hành vi mua bán tiền giả như sau: M sử dụng tài khoản “PK” vào nhóm “Cùng buôn bán kiếm tiền” để đăng thông tin tìm bán tiền giả, với tỉ lệ gấp đôi 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền thật đổi 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền giả. Khi có người đồng ý mua tiền giả, M sẽ nhắn tin messenger với người mua và yêu cầu người mua cung cấp tên, địa chỉ,

số điện thoại, rồi M bỏ tiền giả vào các hũ nhựa màu trắng, chèn thêm các sản phẩm là mặt nạ dưỡng da, giấy dán tường, rồi đóng gói bưu phẩm gửi, ghi ngoài bìa hộp là “Tây TBC hoặc Tây tế bào chết” cùng thông tin tên, địa chỉ, số điện thoại khách hàng đồng thời kèm theo tên người gửi (M lấy tên chị ruột Lê Thị Hà V2, kèm theo số điện thoại của M là 0335.055.209, chị V2 không biết việc này), rồi M mang đến Bưu cục M1, xã M1, Thành phố B, tỉnh Bến Tre, để gửi bán cho khách hàng thông qua hình thức giao hàng thu hộ tiền (COD) của Bưu điện.

Trong ngày 21, 22/02/2020, M đã trao đổi và gửi bán cho Hoàng Nguyên N sinh ngày 10/5/2003, ngụ tại ấp NT, xã V, huyện N1, tỉnh Đồng Nai cũng như Nguyễn Hoàng Th sinh ngày 22/12/2003, ngụ tại 20A2/280, khu phố 3A, phường L3, Thành phố B2, tỉnh Đồng Nai, mỗi người 08 (tám) tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/tờ, thành tiền thật là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành; gửi bán 04 (bốn) tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/tờ, thành tiền thật 1.000.000đ (Một triệu đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành cho Trần Văn H sinh ngày 10/12/1993, ngụ tại thôn T1, xã D1, huyện D2, Quảng Nam.

Đến ngày 24/02/2020, N đã nhận gói bưu phẩm bên trong có 08 tờ tiền giả trên do M gửi và N đã thanh toán tiền thật là 2.063.000đ (Hai triệu không trăm sáu mươi ba nghìn đồng) cho nhân viên bưu điện, trong đó: 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là tiền trả cho M, còn lại 63.000đ (Sáu mươi ba nghìn đồng) là tiền phí vận chuyển của Bưu điện. Sau đó, N kể lại sự việc mua tiền giả và cho cháu Nguyễn Tấn P sinh ngày 30/03/2005, ngụ tại Tổ X, ấp NT, xã V, huyện N1, Đồng Nai 01 tờ tiền giả, có số seri MQ 13369203 để làm kỷ niệm, hiện cháu P đã giao nộp tờ tiền giả trên. Tối ngày 25/02/2020, N còn dùng 01 tờ tiền giả, có số seri MQ 13369319 để thanh toán tiền đồ xăng cho anh Nguyễn Văn X1 sinh năm 1970, làm nhân viên tại cây xăng G2, đường số 2, ấp ĐK, xã V, huyện N1, tỉnh Đồng Nai, hiện anh X1 đã giao nộp tờ tiền giả trên cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 27/02/2020, Cơ quan An ninh điều tra tiến hành khám xét thu giữ 06 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) có các số seri MQ 13369202, MQ 13369309, MQ 13369201, MQ 13369320, MQ 13369215, MQ 13369319 tại nhà của Hoàng Nguyên N cùng 02 mặt nạ dưỡng da, 01 hũ nhựa màu trắng; 01 hộp giấy gói hàng kèm theo phiếu dịch vụ chuyển phát nhanh và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 có số Imei 1: 354402103023214, số Imei 2: 354403103023212, số thuê bao 0793.805.004 là tài sản của N dùng để giao dịch mua tiền giả. Tại Kết luận giám định số 414/KLGD ngày 02/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai

kết luận: 08 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cùng mệnh giá 500.000 đồng, có các số seri trên đều là tiền giả.

Cùng trong ngày 24/02/2020, anh Nguyễn Hữu Th2 là nhân viên giao hàng của Bưu cục tỉnh Đồng Nai đã giao cho Nguyễn Hoàng Th gói bưu phẩm do M chuyển. Th kiểm tra thấy bên trong gói bưu phẩm là 03 mặt nạ dưỡng da, 01 hũ nhựa màu trắng, 01 miếng giấy vụn; 01 phiếu dịch vụ chuyển phát nhanh cùng 08 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) có các số seri gồm: MQ 13369210; MQ13369213; MQ 13369215; MQ 13369219; MQ 13369306; MQ 13369308; MQ 13369315; MQ 13369316 không giống tiền thật, nên Th không nhận và trả bưu phẩm yêu cầu anh Th2 hủy đơn hàng. Sau đó, anh Th2 phát hiện 08 tờ tiền giả nên trình báo lên Bưu điện tỉnh Đồng Nai và Bưu điện tỉnh Đồng Nai mang toàn bộ số tiền giả này cùng 03 mặt nạ dưỡng da, 01 hũ nhựa màu trắng, 01 phiếu dịch vụ chuyển phát nhanh đến giao nộp cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 26/02/2020, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X có số Imei 3548590934377110, có số thuê bao 0888.655.117 của Nguyễn Hoàng Th dùng để giao dịch mua tiền giả với M và có nội dung tin nhắn cá cược bóng đá. Tại kết luận số 401/KLGD-PC09 ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận 08 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cùng mệnh giá 500.000 đồng có các số seri trên đều là tiền giả.

Đồng thời, trong ngày 24/02/2020, anh Lê Tấn L4 là bưu tá thuộc Bưu cục tỉnh Quảng Nam đến giao gói bưu phẩm trên cho Trần Văn H. H kiểm tra bên trong bưu phẩm có 04 tờ tiền giả loại 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) có các số seri MQ 13369214; MQ 13369219; MQ 13369317; MQ 13369318 nằm trong hũ nhựa màu trắng. Sợ bị phát hiện nên H không nhận gói bưu phẩm trên và trả lại ngay cho anh L4 mang giao trả lại cho M. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/02/2020, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã lập biên bản tạm giữ gói bưu phẩm bên trong có 04 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), có các số seri MQ 13369214; MQ 13369219; MQ 13369317; MQ 13369318; 03 gói mặt nạ dưỡng da, 01 tờ giấy dán tường màu xanh, kích thước 10 x 25cm; 01 hũ nhựa màu trắng; 01 tờ vận đơn có mã EC 933690016VN tại Bưu cục M1, thuộc xã M1, Thành phố B, tỉnh Bến Tre. Trong ngày 28/02/2020, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành khám xét nhà M tại số 37C4 khu phố 3, phường X2, Thành phố B, tỉnh Bến Tre thu giữ gồm: 15 tờ tiền mệnh giá 500.000đ có các số seri: MQ 13369202, MQ 13369203, MQ 13369310, MQ 13369309, MQ 13369220, MQ 13369218, MQ 13369204, MQ 13369312, MQ 13369208, MQ 13369202, MQ 13369305, MQ

13369313, MQ 13369212, MQ 13369204, MQ 13369219, 01 mảnh tiền màu xanh bị đốt cháy một phần, có số seri MQ 13369207; 03 tờ dịch vụ chuyển phát nhanh; 02 áo khoác màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu vàng; 75 mặt nạ dưỡng da; 25 hũ nhựa màu trắng; 02 cuộn băng keo; 05 cuốn tập học sinh có chữ viết của Lê Hùng M; 01 miếng dán tường màu xanh có kích thước 90 x 45cm và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus có số Imei trên vỏ điện thoại là 352052076167290 và số Imei trong máy là 354391069874273, có số thuê bao 0335.055.209. Tại kết luận số 413/KLGD-PC09 ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: 20 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cùng mệnh giá 500.000 đồng có các số seri trên đều là tiền giả.

Tại kết luận số 415/KLGD-PC09 ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Chữ viết (trừ phần chữ viết tại mục 9. Cước, 10. Khối lượng và mục 12.Chú dẫn nghiệp vụ) trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A4) với chữ viết trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M1 đến M6) do cùng một người viết ra.

2. Không đủ cơ sở để kết luận chữ ký mang tên Lê Thị Hà V2 trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A4) với chữ ký mang tên Lê Thị Hà V2 trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) có phải do cùng một người ký ra hay không vì chữ ký đơn giản, khác dạng.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai còn thu giữ 01 đĩa CD nhãn hiệu maxell DVD có nội dung video hình ảnh đến Bưu điện Thành phố B để nhận tiền thu hộ bưu phẩm bán cho N và 01 giấy chứng nhận trả tiền thu hộ.

Ngoài ra, Lê Hùng M còn tự nguyện giao nộp một số tài sản gồm: 01 bộ tóc giả dùng cải trang giao dịch mua bán tiền giả; 01 ví da màu đen có kích thước 10 x 20cm; 06 giấy vận đơn có các mã số EC 933690033VN; EC 933690047VN; EC 933690055VN; EC 933690064VN; EC 933690078VN; EC 933690081VN (chưa có thông tin người gửi, người nhận); 01 hộp giấy màu vàng nâu, hình chữ nhật, kích thước 5 x 15 x 20cm, bên trên có in chữ GHN và gia đình M đã giao nộp lại số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là tiền M đã bán tiền giả cho Hoàng Nguyên N mà có.

Tại bản Cáo trạng số 1028/CT-VKS-P1 ngày 09/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Hùng M về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét cáo trạng truy tố bị cáo Lê Hùng M về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến nền kinh tế, do đó cần áp dụng mức án nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo; tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án; có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; đã tự nguyện nộp lại tiền do phạm tội mà có; là học sinh, với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Hùng M mức án từ 05 - 06 năm tù. Về xử lý vật chứng theo quy định. Đối với hành vi của Hoàng Nguyên N, Nguyễn Hoàng Th, Trần Văn H và người thanh niên (chưa rõ lai lịch) giữ nguyên quan điểm xử lý theo Cáo trạng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hùng M khai nhận từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020, Lê Hùng M đã mua, tàng trữ 36 tờ tiền giả, mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng/tờ), với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) của người thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực thuộc khu S, phường X2, Thành phố B, tỉnh Bến Tre. Sau đó, thông qua hình thức gửi hàng (bưu phẩm) thu tiền hộ của Bưu điện, M đã bán cho một số người nhằm thu lợi bất chính. Số tiền giả còn lại của M cất giấu tại nhà số 37C4, khu phố 3, phường 7, Thành phố B, tỉnh Bến Tre, thì bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện thu giữ. Như

vậy, Lê Hùng M có hành vi tàng trữ, lưu hành 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tiền giả và tàng trữ 8.000.000đ (Tám triệu đồng) tiền giả. Hành vi của bị cáo Lê Hùng M đã phạm vào tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đưa tiền giả vào lưu thông, mua bán trên thị trường, gây ảnh hưởng đến nền kinh tế, đến sự phát triển của quốc gia như làm ảnh hưởng đến việc phát hành tiền, lưu hành và quản lý tiền tệ của Nhà nước. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo; tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án; có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; đã tự nguyện nộp lại tiền do phạm tội mà có; là học sinh là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt là cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước và nhân đạo của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận. Riêng về hình phạt không phù hợp nên không chấp nhận.

Quá trình điều tra, còn làm rõ thêm trong khoảng thời gian khoảng tháng 12/2019, Nguyễn Hoàng Th còn có hành vi đánh bạc thông qua hình thức cá độ bóng đá trên trang mạng website tên “bong 88” với tài khoản “HL”. Xét vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Biên Hòa nên Cơ quan an ninh điều tra đã chuyển vụ việc này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ sau là phù hợp.

Đối với Hoàng Nguyên N sinh ngày 10/5/2003, Nguyễn Hoàng Th sinh ngày 22/12/2003 đã có hành vi phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi phạm tội N và Th chưa đủ 18 tuổi, thành khẩn khai báo, hiện là học sinh lớp 11, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, hậu quả tội phạm đã xảy ra nhưng chưa lớn, toàn bộ tiền giả đã được thu giữ nên Cơ quan an ninh điều tra đã căn cứ Điều 91 Bộ luật Hình sự là miễn trách nhiệm hình sự và đồng thời áp dụng biện pháp xử lý bằng hình thức giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Hoàng Nguyên N, Nguyễn Hoàng Th là phù hợp.

Đối với cháu Nguyễn Tấn P sinh ngày 30/3/2005, khi xảy ra tội phạm chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý.

Đối với Trần Văn H khi kiểm tra đơn hàng thì không nhận, chuyển trả và thông báo tiền giả cho là nhân viên Bưu cục biết. Như vậy, H tự ý nửa chừng chấm dứt hành vi phạm tội nên được miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 16 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, H có thông báo tiền giả cho nhân viên bưu cục nên hành vi của H không cấu thành tội “Không tố giác tội phạm”.

Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán tiền giả cho Lê Hùng M, hiện Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng thu giữ gồm: 36 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) có các số seri: MQ 13369203, MQ 13369319, MQ 13369202, MQ 13369309, MQ 13369201, MQ 13369320, MQ 13369215, MQ 13369319, MQ 13369210, MQ13369213, MQ 13369215, MQ 13369219, MQ 13369306, MQ 13369308, MQ 13369315, MQ 13369316, MQ 13369214, MQ 13369219, MQ 13369317, MQ 13369318, MQ 13369202, MQ 13369203, MQ 13369310, MQ 13369309, MQ 13369220, MQ 13369218, MQ 13369204, MQ 13369312, MQ 13369208, MQ 13369202, MQ 13369305, MQ 13369313, MQ 13369212, MQ 13369204, MQ 13369219, MQ 13369207; 83 cái mặt nạ dưỡng da; 28 hũ nhựa màu trắng; 02 áo khoác màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu vàng; 02 cuộn băng keo; 05 cuốn tập học sinh; 02 miếng dán tường màu xanh có các kích thước 10 x 25cm và 90 x 45cm; 01 miếng giấy vụn; 01 hộp giấy màu vàng nâu, hình chữ nhật, kích thước 5 x 15 x 20cm, bên trên có in chữ GHN; 06 giấy vận đơn có các mã số EC 933690033VN; EC 933690047VN; EC 933690055VN; EC 933690064VN; EC 933690078VN; EC 933690081VN (chưa có thông tin người gửi, người nhận); 01 hộp giấy gói hàng không còn nguyên vẹn và 01 bộ tóc giả là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 Plus có số Imei 1: 354402103023214, số Imei 2: 354403103023212, số thuê bao 0793.805.004; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus có số Imel trên vỏ điện thoại là 352052076167290 và số Imel trong máy là 354391069874273, có số thuê bao 0335.055.209; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X có số Imei 3548590934377110, có số thuê bao 0888.655.117 là phương tiện N, M, Th liên lạc mua bán tiền giả và số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là tiền thu lợi từ việc bán tiền giả cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 ví da màu đen có kích thước 10 x 20cm, là vật chứng không liên quan đến vụ án, do đó, trả lại cho bị cáo Lê Hùng M là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Hùng M phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 207, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Hùng M 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 36 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) có các số seri: MQ 13369203, MQ 13369319, MQ 13369202, MQ 13369309, MQ 13369201, MQ 13369320, MQ 13369215, MQ 13369319, MQ 13369210, MQ13369213, MQ 13369215, MQ 13369219, MQ 13369306, MQ 13369308, MQ 13369315, MQ 13369316, MQ 13369214, MQ 13369219, MQ 13369317, MQ 13369318, MQ 13369202, MQ 13369203, MQ 13369310, MQ 13369309, MQ 13369220, MQ 13369218, MQ 13369204, MQ 13369312, MQ 13369208, MQ 13369202, MQ 13369305, MQ 13369313, MQ 13369212, MQ 13369204, MQ 13369219, MQ 13369207; 83 cái mặt nạ dưỡng da; 28 hũ nhựa màu trắng; 02 áo khoác màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu vàng; 02 cuộn băng keo; 05 cuốn tập học sinh; 02 miếng dán tường màu xanh có các kích thước 10 x 25cm và 90 x 45cm; 01 miếng giấy vụn; 01 hộp giấy màu vàng nâu, hình chữ nhật, kích thước 5 x 15 x 20cm, bên trên có in chữ GHN; 06 giấy vận đơn có các mã số EC 933690033VN; EC 933690047VN; EC 933690055VN; EC 933690064VN; EC 933690078VN; EC 933690081VN (chưa có thông tin người gửi, người nhận); 01 hộp giấy gói hàng không còn nguyên vẹn và 01 bộ tóc giả.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 Plus có số Imei 1: 354402103023214, số Imei 2: 354403103023212, số thuê bao 0793.805.004; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus có số Imel trên vỏ điện thoại là 352052076167290 và số Imel trong máy là 354391069874273, có số thuê bao 0335.055.209; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X có số Imei 3548590934377110, có số thuê bao 0888.655.117 là phương tiện N, M, Th liên lạc mua bán tiền giả và số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thu lợi từ việc bán tiền giả.

- Trao trả cho 01 ví da màu đen có kích thước 10 x 20cm cho Lê Hùng M, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và Ủy nhiệm chỉ ngày 10/7/2020)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo theo luật định. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo - Người liên quan (2);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1)
- Lưu hồ sơ (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Trần Thanh Tùng**